

Số: 51 /2021/NQ-ĐHĐCĐ

TP.HCM, ngày 15 tháng 10 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;
- Căn cứ Biên bản họp số 50 /2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 15/10/2021 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty CP SAMETEL.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Công ty Cổ phần SAMETEL đã thảo luận và thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS**

1. Điều lệ Công ty.
2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
4. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

**Điều 2. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

**Điều 3. Thông qua Tờ trình về việc miễn chào mua công khai**

**Điều 4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Phương án phát hành**

**Điều 05. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban KS nhiệm kỳ 2019-2024**

**1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, Ban KS gồm:**

- |                        |           |
|------------------------|-----------|
| - Ông Phạm Ngọc Tuấn   | TV HĐQT   |
| - Ông Nguyễn Trần Hiếu | TV HĐQT   |
| - Ông Lê Văn Minh      | TV HĐQT   |
| - Ông Phạm Quốc Việt   | TV Ban KS |
| - Ông Lưu Nhật Huy     | TV Ban KS |



## 2. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban KS

### 2.1. Kết quả bầu cử TV.HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử
1.	Ông Hồ Đăng Dân	3.291.536	84,7276%
2.	Ông Nguyễn Mai Long	4.907.321	126,3196%
3.	Ông Ngô Thục Vũ	3.288.272	84,6436%

### 2.2. Kết quả bầu cử TV.BKS như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử
1.	Bà Nguyễn Thị Kiều Liên	4.905.049	126,2611%
2.	Bà Phạm Thu Thảo	3.288.403	84,6470%
3.	Ông Phạm Minh Vương	3.288.370	84,6461%

### Điều 06. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 Công ty Cổ phần SAMETEL được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Đại hội vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2021.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần SAMETEL chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### Nơi nhận:

- Cổ đông Cty CP SAMETEL;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Thiện Cảnh



TP Hồ Chí Minh, ngày 15. tháng 10. năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: sửa đổi và ban hành Điều lệ, quy chế nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS)

**Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sametel**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 23/03/2018;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về việc thực hiện điều chỉnh Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát theo các văn bản pháp luật mới nhất;

(Nội dung Điều lệ, Quy chế nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát sửa đổi đính kèm theo Tờ trình này).

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT



**Nguyễn Thiện Cảnh**

TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: bổ sung ngành nghề Công ty)

**Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty, như sau:

1. Ngành nghề bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện, điện năng lượng mặt trời.	4221	
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
3.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì Chi tiết: Hoạt động thu mua, phân loại, đánh bóng, đóng bao gắn liền với bán buôn trong nước và xuất khẩu.	4631	
4.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng.	4312	
5.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, lúa mì, hạt ngũ cốc khác. Bán buôn hạt, quả có dầu.	4620	
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Kinh doanh cấu kiện sắt thép, vật liệu cơ khí	4662	
7.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung Chi tiết: Sản xuất lò đốt cấp nhiệt: lò đốt trấu, lò đốt than đá, lò đốt than đá, lò đốt khí gas, lò đốt dầu FO, lò đốt điện trở	2815	
8.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Chi tiết: Sản xuất máy gieo, máy cấy, máy phun thuốc, máy gặt, máy phóng lúa, máy gặt đập liên hợp	2821	
9.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá Chi tiết: Sản xuất máy sấy khô, máy làm sạch-phân loại hạt-bột, máy chế biến nông sản: lúa, gạo, bắp, cà phê và các nông sản khác, hệ thống sấy nông sản.	2825	





10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Kinh doanh vật liệu điện các loại phục vụ công-nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, xây dựng, tiêu dùng, các sản phẩm thuộc lĩnh vực điện, điện tử tin học	4669	
11.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Sản xuất thiết bị cân và đo lường	2651	
12.	Đúc sắt, thép	2431	
13.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816	
14.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512	
15.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Viết phần mềm	6201	
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất cấu kiện sắt thép, vật liệu cơ khí. Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511	
17.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy cơ khí công nông nghiệp	2829	
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công trình kỹ thuật, kết cấu công trình, dịch vụ cho thuê kho	6810	
19.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn cà phê, Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, Bán buôn thực phẩm khác.	4632	
20.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633	
21.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ phục vụ đồ uống khác.	5630	
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
23.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010	
24.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Hoạt động xay xát gạo: sản xuất gạo bằng cách tách vỏ trấu, xay xát, đánh bóng, luộc qua.	1061	
25.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062	
26.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071	
27.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073	
28.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074	
29.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075	
30.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu	1079	

2. HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh khác ngoài danh mục tại Mục 1 Tờ trình này (nếu thấy cần thiết) theo quy định của pháp luật.
3. HĐQT trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty tiến hành các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty và các công việc khác theo quy định pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT**



**Nguyễn Thiện Cảnh**





TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: miễn chào mua công khai)

### **Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua việc miễn chào mua công khai đối với các đối tượng sau:

#### **1. Đối tượng nhận chuyển nhượng:**

- Công ty cổ phần Louis Capital (Mã số doanh nghiệp: 0105787835) và/hoặc những người có liên quan theo quy định của pháp luật.

#### **2. Đối tượng chuyển nhượng:**

Họ tên	Số ĐKSH
- Phan Thị Thanh Sen	221329496
- Huỳnh Nguyễn Hương Trà	023445331
- Nguyễn Thị Minh Hiệp	231138817
- Ngô Thị Hoài Thanh	194609144
- Ngô Thị Hoài Thương	044192002622
- Phan Thị Nga	060188000007
- Phan Thị Thương	060185000087
- Trịnh Thị Thúy Linh	024592935

#### **3. Nội dung thực hiện:**

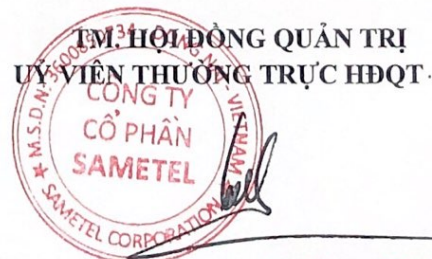
Các tổ chức cá nhân nêu tại Mục 1 Tờ trình này được quyền nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong các trường hợp sau:

- Tổ chức, cá nhân nêu tại Mục 1 mua cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt từ 25% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL;
- Tổ chức, cá nhân nêu tại Mục 1 sau khi nắm giữ từ 25% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần SAMETEL.

Trân trọng kính trình ./.

#### **Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HDQT, BKS;
- Lưu VP.



*Nguyễn Chiên Cảnh*

TP Hồ Chí Minh, ngày 15. tháng 10. năm 2021

**TỜ TRÌNH**

(V/v phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ)

**Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần SAMETEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SAMETEL (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu.
2. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

Chi tiết các phương án phát hành được đính kèm theo Tờ trình này.

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận :**

- ĐHCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.



**Nguyễn Thiện Cảnh**



## I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

### 1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần SAMETEL
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : SMT
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 5.467.432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 5.467.432 cổ phiếu (Năm triệu, bốn trăm sáu mươi bảy ngàn, bốn trăm ba mươi hai cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá : 54.674.320.000 đồng (Năm mươi bốn tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng).
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 109.348.640.000 đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu (có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua)
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 1 : 1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 04 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần (Quyền mua). Quyền mua được chuyển nhượng một lần (Ví dụ: cổ đông A có 1.000 Quyền mua, cổ đông A có thể chuyển nhượng Quyền mua cho nhà đầu tư B 400 Quyền mua và nhà đầu tư C 200 Quyền mua. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp Quyền mua từ cổ đông A cho bất kỳ người nào)
- Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:  
Giá trị sổ sách cổ phiếu tại ngày 31/12/2020  
$$= \frac{(VCSH - Lợi ích cổ đông thiểu số - Tài sản vô hình)}{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}$$



$$= \frac{(69.195.521.781 - 0 - 4.111.895.524)}{5.467.432}$$

$$= 11.904 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương án xử lý cổ phiếu dôi dư : Số cổ phần còn lại do các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho nhà đầu tư khác (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu đầu tư tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần) tuân thủ:
  - + Quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp.
  - + Nhà đầu tư mua cổ phiếu dôi dư thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 42 của Nghị định 155 được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua.
- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư chưa phân phối hết sẽ được coi như cổ phiếu chưa phát hành. Hội đồng Quản trị sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối được cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán.
- Điều kiện chuyển nhượng : Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng  
Số cổ phiếu dôi dư do các cổ đông không thực hiện Quyền mua khi Công ty phân phối cho nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 điều 42 Nghị định 155 nếu như đợt phát hành không được bảo lãnh phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định xem xét việc bảo lãnh phát hành cổ phiếu khi thấy cần thiết.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2021 và quý 1 năm 2022, thời điểm cụ thể ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán : HĐQT chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh. Trong trường hợp thiếu hụt số vốn cần thiết, Công ty sẽ có giải pháp vay ngân hàng để đảm bảo đủ vốn cần thiết.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.



## 2. Mục đích và phương án sử dụng vốn

### a) Mục đích phát hành

Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng mạng lưới hoạt động của doanh nghiệp.

### b) Phương án sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến đầu tư từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành
1	Đầu tư máy móc thiết bị, hoàn thiện nhà máy	10.000.000.000 đồng
2	Cơ cấu tài chính cho công ty	40.000.000.000 đồng
3	Bổ sung vốn lưu động	4.700.000.000 đồng

Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn bao gồm nhưng không giới hạn: loại máy móc thiết bị cần thiết đầu tư, các khoản tài chính cần tái cơ cấu, ....

## II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

### 1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần SAMETEL
- Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : SMT
- Số lượng cổ phiếu dự kiến đang lưu hành :
  - trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 5.467.432 cổ phiếu
  - sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 10.934.864 cổ phiếu
- Vốn điều lệ dự kiến trước khi phát hành :
  - trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 54.674.320.000 đồng (Năm mươi tư tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng)
  - sau khi phát hành cho cổ đông hiện hữu: 109.348.640.000 đồng (Một trăm lẻ chín tỷ, ba trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi ngàn đồng)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 32.804.592 cổ phiếu (Ba mươi hai triệu, tám trăm linh bốn ngàn, năm trăm chín mươi hai cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá : 328.045.920.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám tỷ, không trăm bốn mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng).

35073  
CỔ  
CỔ  
11  
51 α

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 437.394.560.000 đồng
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 600,00% theo vốn điều lệ trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu
- Nguyên tắc xác định giá : Giá chào bán được xác định dựa trên giá trị sổ sách của Công ty theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:  
Giá trị sổ sách cổ phiếu tại ngày 31/12/2020  
$$= \frac{(VCSH - Lợi ích cổ đông thiểu số - Tài sản vô hình)}{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}$$
$$= \frac{(69.195.521.781 - 0 - 4.111.895.524)}{5.467.432}$$
$$= 11.904 \text{ đồng/cổ phiếu}$$
- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành : Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Các nhà đầu tư này không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 điều 195 Luật doanh nghiệp năm 2019.  
Hội đồng quản trị quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư; số lượng nhà đầu tư; nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Điều 11, Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 tại thời điểm phát hành.
- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết : Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu còn dư chưa phân phối hết sẽ được coi như cổ phiếu chưa phát hành. Hội đồng Quản trị sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối được cho các nhà đầu tư trong đợt chào bán.
- Điều kiện chuyển nhượng : Số lượng cổ phiếu chào bán bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của



Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

- Chào mua công khai : Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phần phát hành riêng lẻ dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2021 và năm 2022, thời điểm cụ thể ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán : HĐQT chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác để đảm bảo huy động đủ vốn phục vụ kế hoạch kinh doanh. Trong trường hợp thiếu hụt số vốn cần thiết, Công ty sẽ có giải pháp vay ngân hàng để đảm bảo đủ vốn cần thiết.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

## 2. Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu

### a. Mục đích phát hành cổ phiếu

Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng mạng lưới hoạt động của doanh nghiệp.

### b. Phương án sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được Công ty sử dụng cho mục đích:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến đầu tư từ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành
1	Đầu tư hệ thống solar (10MW)	150.000.000.000 đồng
2	Đầu tư nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời	150.000.000.000 đồng
3	Bổ sung vốn lưu động	28.000.000.000 đồng

Hội đồng quản trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn bao gồm nhưng không giới hạn: loại máy móc thiết bị cần thiết đầu tư, các khoản tài chính cần tái cơ cấu, ....

## III. Cam kết việc đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục có liên quan tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đưa cổ phiếu SMT vào giao dịch trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành.

## IV. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ

Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ trên bản Điều lệ Công ty tại Khoản 01 điều 06 và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư khi có giấy xác nhận của Ủy ban Chứng khoán Nhà

10/10  
TÁ  
TE

PORU



nước về Báo cáo kết quả phát hành.

## V. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Điều chỉnh, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để phù hợp với sự thay đổi của các văn bản pháp luật tại mọi thời điểm triển khai phương án (xin cấp phép các cơ quan quản lý, phân phối cổ phiếu, niêm yết, lưu ký bổ sung cổ phiếu chào bán thành công...) và/ hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo nguyên tắc đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;

- Quyết định phương án phát hành, thời điểm phát hành phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo quy định của pháp luật;

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;

- Ủy quyền HĐQT xác định tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với các ngành nghề mà Công ty đăng ký kinh doanh (nếu có);

- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu phát hành không phân phối hết, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);

- Quyết định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư, số lượng và danh sách nhà đầu tư; khối lượng phát hành cho từng nhà đầu tư, thương lượng và quyết định các điều khoản, điều kiện của các hợp đồng có liên quan đến việc phát hành;

- Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành;

- Để đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả phù hợp với biến động của thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô và dịch bệnh có thể phát sinh, HĐQT được lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng vốn và chủ động phân bổ hợp lý số tiền thu được từ đợt phát hành vào các mục đích đã trình bày trong Tờ trình này hoặc các mục đích khác nhưng phải đảm bảo không được gây thiệt hại cho Công ty, cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN), đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

- Xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi UBCKNN và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

- Đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số cổ phiếu được phát hành trong thời gian quy định của pháp luật hiện hành;

- Điều chỉnh nội dung vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các giấy tờ pháp lý của Công ty theo đúng số vốn điều lệ tăng lên thực tế.

- Quyết định sử dụng phần vốn thặng dư thu được từ đợt phát hành (nếu có).



- Toàn quyền thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết khác hay phát sinh mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét các vấn đề nêu trên và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai cụ thể các vấn đề, chủ trương đã được thông qua.

*Tp. HCM, Ngày 15 tháng 10 năm 2021*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC HĐQT**



**Nguyễn Thiện Cảnh**



Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sametel**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của 02 thành viên BKS;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SAMETEL;

Ngày 27/09/2021 và 02/10/2021, Công ty có nhận được đơn từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của Ông Phạm Ngọc Tuấn, Ông Nguyễn Trần Hiếu, Ông Lê Văn Minh, đơn từ nhiệm thành viên BKS của Ông Phạm Quốc Việt và Ông Lưu Nhật Huy vì lý do cá nhân.

Xét thấy tình hình hoạt động của Công ty trong giai đoạn tới và để bổ sung nhân sự có chuyên môn cao, linh động trong quá trình hội họp ra quyết định của HĐQT và BKS trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT của Ông Phạm Ngọc Tuấn, Ông Nguyễn Trần Hiếu, Ông Lê Văn Minh;
2. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên BKS của Ông Phạm Quốc Việt và Ông Lưu Nhật Huy;
3. Thông qua việc bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT và 03 Thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.



**Nguyễn Thiện Cảnh**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL**



**DANH SÁCH TRÍCH NGANG  
ỨNG VIÊN DO CỔ ĐÔNG/ NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024**

ST T	Cổ đông đề cử		Thông tin ứng viên được đề cử								
	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ/ Ủy quyền	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Trình độ		Chức vụ/ Đơn vị công tác	Số cổ phần nắm giữ	
				Nam	Nữ		Văn hóa	Chuyên môn, nghề nghiệp		Đại diện sở hữu	Cá nhân sở hữu
1	Công ty cổ phần Louis Capital (23,5%)	1,284,100	Nguyễn Thị Kiều Liên		24/02/1987	Thanh Hoá	12/12	Thạc sỹ Kế toán, Kiểm toán và Phân tích tài chính	- Financial Aid Officer Đại học Fullbright Việt Nam - Thành viên BKS CTCP Louis Holdings - Trưởng BKS CTCP Louis Capital	0	0
			Phạm Minh Vương	22/10/1995		Long An	12/12	Cử nhân	- Thành viên BKS Công ty Cổ phần Louis Capital	0	0
2	Nhóm cổ đông (12,4%):	678,039	Phạm Thư Thảo		29/11/1997	Bình Định	12/12	Cử nhân kế toán	-Chuyên viên Kiểm toán Nội bộ tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Louis Holdings	0	0

CÔNG TY CỔ PHẦN SAMETEL



DANH SÁCH TRÍCH NGANG

ỨNG VIÊN DO CỔ ĐÔNG/ NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2019 - 2024

ST T	Cổ đông đề cử		Thông tin ứng viên được đề cử								
	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ/ Ủy quyền	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Trình độ		Chức vụ/ Đơn vị công tác	Số cổ phần nắm giữ	
				Nam	Nữ		Văn hóa	Chuyên môn, nghề nghiệp		Đại diện sở hữu	Cá nhân sở hữu
1	Công ty cổ phần Louis Capital (23,5%)	1,284,100	Nguyễn Mai Long	31/03/1980		Thanh Hoá	12/12	Tiến sỹ kinh tế	- Tổng giám đốc công ty cổ phần ABC Toàn Cầu - Chuyên gia Tư vấn quốc gia của tập đoàn Oriente Hồng Kông - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Louis Holdings	0	0
			Ngô Thục Vũ	30/09/1980		Gia Lai	12/12	Thạc sỹ	- Phó Tổng Giám đốc kiêm TV HQDT CTCP Louis Holdings - Tổng giám đốc kiêm TV HĐQT CTCP Louis Capital	0	0
2	Nhóm cổ đông (12,4%):	678,039	Hồ Đăng Dân	15/12/1981		An Giang	12/12	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	- Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Louis Holdings - Trưởng ban kiểm soát của Công ty CP Xuất Nhập Khẩu An Giang	0	0